

Tổng hợp kiến thức và bài tập về tìm số hạng

Chào các em học sinh lớp 2! Hôm nay, chúng ta sẽ cùng nhau tìm hiểu một dạng toán rất thú vị và quan trọng, đó là "Tìm một số hạng trong phép cộng". Dạng toán này sẽ giúp các em rèn luyện tư duy và kỹ năng tính toán rất tốt. Cùng bắt đầu nhé!

1. Ôn tập kiến thức về phép cộng

Trước khi vào bài mới, chúng ta hãy cùng nhắc lại các thành phần trong một phép cộng nhé.

Trong một phép tính cộng, ví dụ: $5 + 3 = 8$

- **Số hạng:** Là các số được cộng với nhau. Trong ví dụ trên, **5** và **3** là các số hạng.
- **Tổng:** Là kết quả của phép cộng. Trong ví dụ trên, **8** là tổng.

Như vậy, ta có công thức tổng quát:

$$\text{Số hạng} + \text{Số hạng} = \text{Tổng}$$

2. Quy tắc và các dạng bài toán tìm số hạng

Vậy nếu chúng ta biết Tổng và một Số hạng, làm thế nào để tìm được Số hạng còn lại? Rất đơn giản, chúng ta chỉ cần áp dụng quy tắc sau đây:

Quy tắc vàng cần nhớ

Muốn tìm một số hạng chưa biết, ta lấy tổng trừ đi số hạng đã biết.

Công thức:

Số hạng chưa biết = Tổng - Số hạng đã biết

Dạng 1: Tìm x trong phép tính cơ bản

Đây là dạng bài tập phổ biến nhất. Các em sẽ thấy một chữ cái (thường là x hoặc y) thay thế cho số hạng cần tìm.

Ví dụ 1:

Tìm x, biết: $x + 15 = 42$

Phân tích:

- **x** là số hạng chưa biết.
- **15** là số hạng đã biết.
- **42** là tổng.

Bài giải:

Áp dụng quy tắc "lấy tổng trừ đi số hạng đã biết", ta có:

$$x = 42 - 15$$

$$x = 27$$

Thử lại: Thay $x = 27$ vào phép tính ban đầu, ta có $27 + 15 = 42$. Kết quả đúng!

Ví dụ 2:

Tìm y , biết: $36 + y = 80$

Phân tích:

- **36** là số hạng đã biết.
- **y** là số hạng chưa biết.
- **80** là tổng.

Bài giải:

$$y = 80 - 36$$

$$y = 44$$

Thử lại: $36 + 44 = 80$. Kết quả đúng!

Dạng 2: Bài toán có lời văn

Với dạng toán này, các em cần đọc kỹ đề bài để xác định đâu là tổng, đâu là số hạng đã biết và đâu là số hạng cần tìm.

Ví dụ 1:

Lớp 2A có tất cả 35 học sinh, trong đó có 18 bạn nữ. Hỏi lớp 2A có bao nhiêu bạn nam?

Phân tích:

- Tổng số học sinh của lớp là **Tổng** (35 học sinh).
- Số bạn nữ là một **Số hạng đã biết** (18 bạn).
- Số bạn nam là **Số hạng chưa biết**.

Bài giải:

Tóm tắt:

Cả lớp: 35 học sinh

Nữ: 18 bạn

Nam: ... bạn?

Số bạn nam của lớp 2A là:

$$35 - 18 = 17 \text{ (bạn)}$$

Đáp số: 17 bạn nam.

Ví dụ 2:

An có một số viên bi. Sau khi mẹ cho An thêm 12 viên bi nữa thì An có tất cả 40 viên bi. Hỏi lúc đầu An có bao nhiêu viên bi?

Phân tích:

- Số bi lúc đầu là **Số hạng chưa biết**.
- Số bi mẹ cho thêm là một **Số hạng đã biết** (12 viên).
- Tổng số bi An có sau khi được cho là **Tổng** (40 viên).

Bài giải:

Số viên bi lúc đầu An có là:

$$40 - 12 = 28 \text{ (viên bi)}$$

Đáp số: 28 viên bi.

Dạng 3: Bài toán nâng cao (kết hợp phép tính)

Ở dạng này, tổng hoặc số hạng đã biết không được cho sẵn mà là kết quả của một phép tính khác. Các em cần thực hiện phép tính đó trước rồi mới tìm số hạng chưa biết.

Ví dụ 1:

Tìm x , biết: $x + 20 = 35 + 15$

Hướng dẫn:

- Bước 1:** Tính giá trị của vế phải (tính tổng). Ta có: $35 + 15 = 50$.
- Bước 2:** Viết lại phép tính sau khi đã tính xong. Phép tính trở thành: $x + 20 = 50$.
- Bước 3:** Giải bài toán tìm x như ở Dạng 1.

Bài giải:

$$x + 20 = 35 + 15$$

$$x + 20 = 50$$

$$x = 50 - 20$$

$$x = 30$$

Ví dụ 2:

Tìm y , biết: $(14 + 16) + y = 68$

Hướng dẫn:

1. **Bước 1:** Tính giá trị trong dấu ngoặc (tính số hạng đã biết). Ta có: $14 + 16 = 30$.
2. **Bước 2:** Viết lại phép tính. Phép tính trở thành: $30 + y = 68$.
3. **Bước 3:** Giải bài toán tìm y như ở Dạng 1.

Bài giải:

$$(14 + 16) + y = 68$$

$$30 + y = 68$$

$$y = 68 - 30$$

$$y = 38$$

3. Bài tập vận dụng (có lời giải)

Bây giờ, hãy cùng thử sức với một vài bài tập để củng cố kiến thức nhé!

Bài 1: Tìm x

a. $x + 45 = 90$

b. $28 + x = 61$

c. $x + 17 = 50 - 10$

Bài 2: Giải bài toán

Trên sân có 25 con gà mái và một số con gà trống. Tổng cộng có 42 con gà. Hỏi trên sân có bao nhiêu con gà trống?

Đáp án và hướng dẫn giải chi tiết

Bài 1:

a) $x + 45 = 90$

$$x = 90 - 45$$

$$x = 45$$

b) $28 + x = 61$

$$x = 61 - 28$$

$$x = 33$$

c) $x + 17 = 50 - 10$

$$x + 17 = 40$$

$$x = 40 - 17$$

$$x = 23$$

Bài 2:

Tóm tắt:

Tổng số gà: 42 con

Gà mái: 25 con

Gà trống: ... con?

Bài giải:

Số con gà trống có trên sân là:

$$42 - 25 = 17 \text{ (con)}$$

Đáp số: 17 con gà trống.

4. Tổng kết

Qua bài học hôm nay, các em đã nắm vững cách tìm một số hạng chưa biết trong phép cộng. Hãy luôn ghi nhớ quy tắc quan trọng nhất:

Muốn tìm một số hạng, ta lấy tổng trừ đi số hạng đã biết.

Hãy chăm chỉ làm bài tập để thành thạo dạng toán này nhé. Chúc các em học tốt!